UBND TỈNH GIA LAI **SỞ LAO ĐỘNG –THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18 /KH-SLĐTB&XH	*Gia Lai, ngày 18 tháng 3 năm 2021*

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em năm 2021

Căn cứ Công văn số 375/LĐTBXH-TE ngày 23/12/2021 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện công tác trẻ em năm 2021; Thực hiện Công văn số 739/VP-KGVX ngày 26/2/2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện công tác trẻ em năm 2021. Sở Lao động-Thương binh và Xã hội xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình, nhà trường và toàn xã hội về bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trẻ em. Đảm bảo thực hiện tốt quyền của trẻ em, xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh cho trẻ em; tăng cường công tác phòng ngừa, giảm thiểu các nguy cơ gây tổn hại cho trẻ em đặc biệt là xâm hại trẻ em. Tăng tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp; tạo cơ hội phát triển bình đẳng cho trẻ em.

2. Mục tiêu cụ thể

- 98,5 % trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp dưới nhiều hình thức.

- 100% huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai có hiệu quả hoạt động Tháng hành động vì trẻ em, Tết Trung thu, Diễn đàn trẻ em và các hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em.

- 100% cán bộ làm công tác trẻ em các cấp được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- 100% trẻ em bị xâm hại khi phát hiện được hỗ trợ, quản lý, can thiệp kịp thời.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án,… về trẻ em được UBND tỉnh phê duyệt.

- Giảm trẻ em bị tai nạn thương tích, trẻ em bị xâm hại so với năm 2020.

- Phấn đấu vận động ủng hộ Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh từ 4 tỷ đồng trở lên *(bao gồm tiền mặt, hiện vật và các chương trình hỗ trợ cho trẻ em)*.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tham mưu, ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chương trình, đề án, kế hoạch để triển khai thực hiện nội dung về chăm sóc, bảo vệ trẻ em: Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Luật trẻ em, Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em, Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các giải pháp bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và bảo vệ

trẻ em, Quyết định số 23/QĐ-TTg ngày 07/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2021- 2030 và các chương trình, đề án về trẻ em giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Triển khai thực hiện Thông tư số 14/2020/TT-BLĐTBXH ngày 28/11/2020 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội về Hướng dẫn việc thực hiện các quy định về chăm sóc thay thế cho trẻ em.

Tiếp tục thực hiện Chương trình số 52-CTr/TU ngày 18/04/2013 của Tỉnh uỷ về thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị "về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới".

Tổ chức thực hiện các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành về bảo vệ, chăm sóc trẻ em: Kế hoạch số 1318/KH-UBND ngày 24/6/2020 về triển khai thực hiện Kế hoạch hành động phòng ngừa, hỗ trợ, can thiệp bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em trong các cơ sở giáo dục giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 1316/KH-UBND ngày 24/6/2020 về triển khai thực hiện Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Gia Lai giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 1822/KH-UBND ngày 04/9/2020 Hành động phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2020-2025 và các chương trình, kế hoạch, đề án về trẻ em giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 (sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành).

Triển khai thực hiện Công văn số 1315/UBND-KGVX ngày 24/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 1593/UBND-KGVX ngày 04/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh về việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả về việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em; Công văn số 197/UBND-KGVX ngày 08/2/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 cho trẻ em và bảo đảm an toàn cho trẻ em trong đại dịch; Công văn số 262/UBND-KGVX ngày 04/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường các biện pháp phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em.

2. Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền, cơ quan, đơn vị trong việc chỉ đạo, quản lý và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em, vụ việc vi phạm quyền trẻ em.

3. Tăng cường các hoạt động truyền thông về chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em:

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, chú trọng đổi mới, đa dạng hóa các hình thức truyền thông, giáo dục, vận động xã hội về bảo vệ chăm sóc trẻ em phù hợp với các nhóm đối tượng và tình hình thực tế (truyền thông trên phương tiện thông tin đại chúng, trên mạng Internet, xây dựng pa no, áp phích, khẩu hiệu, tờ rơi, tài liệu tuyên truyền, truyền thông, tư vấn trực tiếp,...).

- Tăng cường trang bị kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền, bổn phận của trẻ em; chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em; phòng, chống tai nạn thương tích, bạo lực, xâm hại trẻ em; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề của trẻ em; quảng bá rộng rãi Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111), hướng dẫn việc phát hiện, thông báo, tố giác hành vi, trường hợp, nguy cơ trẻ em bị xâm hại đến Tổng đài bảo vệ trẻ em và các cơ quan có thẩm quyền; phòng ngừa và bảo vệ trẻ em trong bối cảnh đại dịch Covid-19.

- Tổ chức tốt các hoạt động, sự kiện truyền thông, giáo dục, vận động xã hội về bảo vệ, chăm sóc trẻ em: Tháng hành động vì trẻ em, Diễn đàn trẻ em các cấp, Tết Trung thu năm 2021 với chủ đề ***"Chung tay bảo đảm thực hiện quyền trẻ em, bảo vệ trẻ em trong thiên tai, dịch bệnh"*** phù hợp với tình hình của đại dịch Covid-19.

Cấp tỉnh: Tổ chức Lễ phát động Tháng hành động vì trẻ em và Diễn đàn trẻ em tại thành phố Pleiku; tổ chức chương trình Tết trung thu tại 01 huyện *(có kế hoạch cụ thể sau)*.

4. Rà soát, đôn đốc việc thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo công tác trẻ em các cấp; triển khai hoạt động nhóm thường trực bảo vệ trẻ em cấp xã. Bố trí đảm bảo người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã và phát triển mạng lưới cộng tác viên tại cộng đồng dân cư. Nâng cao năng lực quản lý, cung cấp dịch vụ, kỹ năng về bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em và thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành về trẻ em các cấp.

5. Tăng cường thực hiện xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em. Chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu các nguy cơ gây tổn hại cho trẻ em; phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em trong đó tập trung phòng ngừa tai nạn đuối nước và tai nạn giao thông cho trẻ em.

6. Củng cố, phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em. Duy trì, phát triển, nhân rộng các mô hình về bảo vệ, chăm sóc trẻ em: Phòng, chống tai nạn thương tích; thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề trẻ em; bảo vệ trẻ em; hoạt động của Văn phòng tư vấn trẻ em huyện Chư Sê và Văn phòng tư vấn trẻ em Mang Yang... Nhân rộng, khuyến khích, biểu dương những mô hình, điển hình, sáng kiến tốt trong công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em và đóng góp nguồn lực cho công tác trẻ em nhằm tăng cường hiệu quả công tác bảo vệ trẻ em.

7. Đẩy mạnh phối hợp liên ngành thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em nhất là công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước và cơ quan tư pháp trong phòng ngừa, phát hiện, hỗ trợ, can thiệp các vụ việc xâm hại và gây tổn hại khác cho trẻ em. Tăng cường phối hợp cung cấp, xử lý thông tin kịp thời giữa địa phương với các cơ quan bảo vệ trẻ em và Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em (111) về bảo vệ trẻ em.

8. Tăng cường vận động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trong đó ưu tiên hỗ trợ cho trẻ em cho các xã đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số. Tiếp tục thực hiện rà soát, lập danh sách, tổ chức khám sàng lọc, phẫu thuật cho trẻ em khuyết tật, trẻ em bị tim bẩm sinh. Triển khai các hoạt động hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn: tặng quà, cấp học bổng, hỗ trợ trang thiết bị học tập, xe đạp,.... ; kịp thời thăm hỏi, hỗ trợ trẻ em bị thiên tai, rủi ro đột xuất.

9. Theo dõi, thanh tra, kiểm tra về việc thực hiện pháp luật, chính sách, chương trình, đề án, kế hoạch về trẻ em, đặc biệt việc triển khai Nghị quyết số 121/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội và Chỉ thị số 23/CT- TTg ngày 26/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Kiểm tra, rà soát các biện pháp bảo đảm môi trường sống an toàn, phòng ngừa bạo lực, bóc lột, xâm hại tình dục trẻ em và tai nạn thương tích, đặc biệt đuối nước trẻ em.

10. Thực hiện tốt công tác thu thập thông tin, thống kế, báo cáo về tình hình trẻ em; duy trì phần mềm quản lý trẻ em ở cơ sở. Tổng hợp, báo cáo chỉ số xếp hạng địa phương về thực hiện quyền trẻ em. Báo cáo định kỳ công tác trẻ em 6 tháng đầu năm và báo cáo năm 2021.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các chương trình, kế hoạch, đề án về trẻ em giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 (sau khi Chính phủ phê duyệt). Hướng dẫn triển khai hoạt động nhóm thường trực bảo vệ trẻ em cấp xã. Báo cáo định kỳ công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em gửi Bộ Lao động-TB&XH và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Đề nghị các sở, ngành: Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn và các sở, ngành có liên quan phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội chỉ đạo triển khai thực hiện và lồng ghép với các nội dung Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

3. Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quan tâm phối hợp và chỉ đạo Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội và các phòng, ban, đơn vị liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn hiệu quả. Quan tâm bố trí ngân sách địa phương để triển khai các hoạt động theo kế hoạch đề ra đồng thời huy động các nguồn lực để đảm bảo thực hiện công tác trẻ em ở địa phương. Quan tâm ưu tiên đầu tư xây dựng các điểm vui chơi, giải trí, hoạt động văn hóa, thể thao cho trẻ em. Chỉ đạo rà soát để thành lập, kiện toàn, củng cố Ban chỉ đạo công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em cấp huyện, xã. Chỉ đạo bố trí đảm bảo cán bộ làm công tác trẻ em và triển khai hoạt động nhóm thường trực bảo vệ trẻ em ở cấp xã *(Công văn số 1593/UBND-KGVX ngày 04/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh về việc tăng cường hiệu lực, hiệu quả về việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em)*; phát triển đội ngũ cộng tác viên tại các thôn, làng, tổ dân phố. Phối hợp triển khai các hoạt động do Sở Lao động-Thương binh và Xã hội triển khai, tổ chức trên địa bàn.

4. Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố:

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch và bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

- Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố: Xây dựng kế hoạch thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án về bảo vệ, chăm sóc trẻ em giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 (khi được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành); Lồng ghép các nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa phương. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các tiêu chí xây dựng xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em để thực hiện đánh giá vào năm 2022. Tổ chức các hoạt động Tháng hành động vì trẻ em (*theo Thông tư số 28/2019/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2019 của Bộ Lao động-TB&XH về Hướng dẫn tổ chức Tháng hành động vì trẻ em)*; Diễn đàn trẻ em *(theo Thông tư số 29/2019/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2019 của Bộ Lao động-TB&XH về Hướng dẫn tổ chức diễn đàn trẻ em)* trước tháng 9/2021 để chuẩn bị các điều kiện để tham gia Diễn đàn trẻ em cấp tỉnh; tổ chức Tết Trung thu và các hoạt động thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em.

- Phối hợp với các ngành, đơn vị ở địa phương tổ chức hoạt động truyền thông, giáo dục trong đó chú trọng ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tham mưu, triển khai thực hiện tốt công tác phòng chống xâm hại, phòng chống tai nạn, thương tích trẻ em nhất là phòng chống đuối nước trẻ em.

- Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội huyện Chư Sê và Mang Yang: Rà soát, đánh giá tình hình hoạt động của Văn phòng tư vấn trẻ em. Xây dựng kế hoạch chi tiết hoạt động năm 2021.

- Đôn đốc Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thực hiện tốt việc thu thập, cập nhật thông tin về trẻ em vào phần mềm quản lý trẻ em tại cơ sở. Thực hiện tốt việc quản lý, theo dõi tình hình trẻ em, kịp thời thông tin các vụ việc trẻ em bị xâm hại, bóc lột, trẻ em bị tai nạn thương tích, các hành vi vi phạm quyền trẻ em. Thực hiện kịp thời quy trình hỗ trợ, can thiệp trẻ em bị xâm hại, bạo lực, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt theo hướng dẫn tại Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật trẻ em.

- Thực hiện tốt việc rà soát, thông báo trẻ em bị khuyết tật, tim bẩm sinh,...đi khám sàng lọc. Triển khai các hoạt động hỗ trợ cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trên địa bàn.

- Kịp thời thông tin, báo cáo các vụ việc trẻ em bị xâm hại, tai nạn, thương tích, bị bỏ rơi, bóc lột,... hoặc vấn đề trẻ em nổi cộm ở địa phương về Sở Lao động-Thương binh và Xã hội.

- Báo cáo định kỳ công tác Bảo vệ, chăm sóc trẻ em về Sở Lao động-Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định. Báo cáo 6 tháng đầu năm trước ngày 25/5/2021; Báo cáo năm 2021 trước ngày 20/11/2021 *(theo đề cương và biểu mẫu 1,2,3,4 kèm theo Kế hoạch này).*

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em năm 2021 của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội. Trong quá trình triển khai thực hiện, có những nội dung phát sinh, đề nghị trao đổi với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội *(thông qua phòng Bảo vệ, chăm sóc trẻ em và Bình đẳng giới)* để phối hợp giải quyết./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (để b/c);
- Cục Trẻ em (để b/c);
- Ban Tuyên giáo TU (để b/c);
- Các sở, ngành, hội, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, tx, tp;
- Phòng LĐTB&XH các huyện, tx,tp;
- Lưu: VT-BVCSTE&BĐG

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TỈNH GIA LAI

Rcom Sa Duyên

ĐỀ CƯƠNG

ĐƠN VỊ:….. CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO

Kết quả công tác trẻ em 6 tháng / năm 2021

và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021 / năm 2022

I. Đặc điểm tình hình

1. Tình hình kinh tế - xã hội tác động đến trẻ em, tình hình trẻ em và công tác trẻ em tại địa phương.

2. Những vấn đề trẻ em và công tác trẻ em phát sinh hoặc chưa được giải quyết.

II. Kết quả thực hiện

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, giám sát, đánh giá thực hiện quyền trẻ em;
2. Công tác bảo vệ trẻ em (ở 3 cấp độ);
3. Công tác chăm sóc trẻ em;
4. Công tác giáo dục trẻ em;
5. Công tác văn hóa, thông tin, thể thao, du lịch cho trẻ em;
6. Thực hiện quyền tham gia của trẻ em;
7. Kết quả các dự án, chương trình, vận động xã hội;
8. Hoạt động của Quỹ bảo trợ trẻ em;
9. Tổng kinh phí đầu tư cho công tác trẻ em.

(Phần số liệu theo phụ lục 1, 2, 3,4)

III. Đánh giá kết quả đạt được

1. So sánh kết quả, hiệu quả so với cùng kỳ năm 2020.

2. Những tồn tại, hạn chế

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế (quản lý nhà nước, phối hợp liên ngành, tác động khách quan,…)

IV. Kế hoạch 6 tháng cuối năm 2021 hoặc năm 2022

1. Mục tiêu chung

2. Các mục tiêu cụ thể

3. Các chỉ tiêu cần đạt

4. Nội dung các chương trình, đề án, hoạt động trọng tâm và các mô hình tiếp tục thực hiện

5. Dự kiến tổng kinh phí hoạt động.

Nơi nhận:

- **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**
-